

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Số: 1684 /TB-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

Số: 317
ĐẾN Ngày: 28/12/20

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

THÔNG BÁO**Kết luận của Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn****tại Hội nghị tổng kết công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng
giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm giai đoạn 2011 - 2020**

Ngày 26/11/2020, tại Trường Đại học Văn Lang, Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn chủ trì Hội nghị tổng kết công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) đại học (ĐH), cao đẳng sư phạm (CĐSP) giai đoạn 2011-2020 để đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 4138/QĐ-BGDĐT ngày 20/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển hệ thống KĐCLGD đối với giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp giai đoạn 2011-2020. Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo các đơn vị: Cục Quản lý chất lượng, Vụ Giáo dục đại học, Vụ Thi đua - Khen thưởng, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Hợp tác quốc tế; đại diện Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; đại diện các tổ chức KĐCLGD; đại diện lãnh đạo và đơn vị chuyên trách về bảo đảm chất lượng của các cơ sở giáo dục (CSGD) ĐH, trường CĐSP và trường cao đẳng có đào tạo giáo viên.

Sau khi nghe Lãnh đạo Cục Quản lý chất lượng báo cáo tổng kết về kết quả thực hiện Quyết định số 4138/QĐ-BGDĐT, các ý kiến tham luận và thảo luận tại Hội nghị, Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn kết luận:

1. Ở Việt Nam, sau gần 2 thập kỷ xây dựng và phát triển, nhất là trong những năm triển khai thực hiện Đề án xây dựng và phát triển hệ thống KĐCLGD đối với giáo dục ĐH và trung cấp chuyên nghiệp giai đoạn 2011-2020, công tác bảo đảm và KĐCLGD ĐH, CĐSP đã đạt được những thành tựu quan trọng bước đầu.

Những kết quả nổi bật về công tác bảo đảm và KĐCLGD mà toàn ngành đã đạt được trong thời gian qua là: Đã tham khảo kinh nghiệm quốc tế để lựa chọn hướng đi phù hợp với thực tiễn Việt Nam; đã xây dựng, ban hành được hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn để triển khai thực hiện hoạt động bảo đảm và KĐCLGD; xây dựng, phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong các CSGD ĐH, trường CĐSP, trường cao đẳng có đào tạo giáo viên, các tổ chức KĐCLGD; đội ngũ cán bộ làm công tác bảo đảm và KĐCLGD ngày càng được tăng cường; công tác KĐCLGD đã được triển khai đối với giáo dục ĐH và CĐSP trên cả nước, đã có được những kết quả ban đầu; hợp tác quốc tế với các nước trong khu vực và trên thế giới trong lĩnh vực bảo đảm và KĐCLGD được chú trọng; nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên, sinh viên nói riêng và xã hội nói chung đối với công tác bảo đảm và KĐCLGD đã có sự chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, công tác bảo đảm và KĐCLGD ĐH, CĐSP cũng gặp không ít khó khăn, bất cập, như: Nguồn lực con người và nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế; nhận thức của một bộ phận cán bộ, giảng viên ở các CSGD trong việc tiếp cận, thực hiện nhiệm vụ này còn chưa đồng đều; tiến độ thực hiện KĐCLGD còn chậm, nhất là đối với kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; kết quả đạt được chưa bảo đảm mục tiêu theo kế hoạch đề ra; đội ngũ kiểm định viên còn mỏng; vẫn còn một số đơn vị chưa chủ động thực hiện công tác bảo đảm và KĐCLGD; việc tổ chức, sắp xếp lại các tổ chức KĐCLGD công lập theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học còn gặp một số khó khăn; quy trình, tiêu chuẩn đánh giá cũng cần điều chỉnh để phù hợp hơn.

2. Để thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm và KĐCLGD ĐH, CĐSP; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới của toàn ngành như sau:

a) Phương hướng, mục tiêu

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm và KĐCLGD, trọng tâm là lĩnh vực giáo dục ĐH và đào tạo giáo viên. Củng cố, tăng cường năng lực, đồng thời tăng cường tự chủ, trách nhiệm giải trình đối với hệ thống bảo đảm và KĐCLGD ở các CSGD và tổ chức KĐCLGD nhằm góp phần tạo sự chuyên biến căn bản trong chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục ĐH và đào tạo giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho xã hội.

- Phấn đấu đạt các mục tiêu đề ra về công tác bảo đảm và KĐCLGD theo Quyết định số 69/2019/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục ĐH giai đoạn 2019 - 2025.

b) Nhiệm vụ

- Giao Cục Quản lý chất lượng tham mưu, thực hiện các việc:

+ Hoàn thiện hệ thống văn bản về công tác bảo đảm và KĐCLGD; xây dựng Đề án Phát triển Hệ thống bảo đảm và KĐCLGD giai đoạn 2021-2030 phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, đáp ứng được yêu cầu đầy mạnh tự chủ trong giáo dục ĐH, hội nhập với khu vực và thế giới, bảo đảm quy định của pháp luật hiện hành;

+ Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ kiện toàn tổ chức, hoạt động của các tổ chức KĐCLGD; phối hợp với Ban Quản lý Dự án SAHEP để xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm Quản lý Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo đảm và KĐCLGD ĐH. Triển khai các hoạt động tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác bảo đảm và KĐCLGD để hình thành một hệ thống bảo đảm và KĐCLGD vững mạnh trong khu vực, hội nhập với quốc tế;

+ Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác bảo đảm và KĐCLGD theo hướng chuẩn hóa, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu tự chủ giáo dục ĐH. Chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên KĐCLGD và tổ

chức đánh giá cấp thẻ kiểm định viên KĐCLGD bảo đảm về chất lượng, số lượng để thực hiện công tác KĐCLGD theo yêu cầu;

+ Chỉ đạo các CSGD ĐH bám sát Quyết định số 69/2019/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục ĐH giai đoạn 2019 - 2025 để thực hiện, bảo đảm đạt được các mục tiêu đặt ra đối với công tác bảo đảm và KĐCLGD;

+ Phối hợp với Thanh tra và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ GDĐT chú trọng thực hiện việc giám sát, kiểm tra, thanh tra công tác bảo đảm và KĐCLGD đối với các CSGD và các tổ chức KĐCLGD.

- Các CSGD ĐH, trường CĐ có đào tạo giáo viên tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2274/BGDĐT-QLCL ngày 28/5/2019 của Bộ GDĐT về việc đẩy mạnh công tác bảo đảm và KĐCLGD ĐH, CĐSP, trung cấp sư phạm; đồng thời thực hiện trách nhiệm trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục theo những nội dung cơ bản sau:

+ Xây dựng và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục bên trong phù hợp với sứ mạng, mục tiêu và điều kiện thực tế của CSGD: Kiện toàn tổ chức để thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm và KĐCLGD; ban hành hệ thống văn bản nội bộ để quản lý, tổ chức, triển khai hiệu quả công tác bảo đảm và KĐCLGD; xây dựng chính sách, kế hoạch bảo đảm chất lượng và thực hiện việc duy trì, phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo;

+ Thực hiện tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo; định kỳ đăng ký kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và CSGD;

+ Phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ để nâng cao chất lượng công tác bảo đảm và KĐCLGD; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ; tăng cường hợp tác, trao đổi chuyên môn với các CSGD trong nước và nước ngoài;

+ Thực hiện việc công khai và công tác báo cáo theo quy định.

- Tổ chức KĐCLGD thực hiện các việc:

+ Tổ chức, sắp xếp lại đơn vị để bảo đảm theo quy định của pháp luật hiện hành;

+ Ưu tiên triển khai thực hiện các hoạt động KĐCLGD đối với các trường sư phạm và các chương trình đào tạo giáo viên. Lựa chọn đội ngũ đánh giá viên, kiểm định viên phù hợp để tham gia các đoàn đánh giá ngoài, nhất là đối với đánh giá các chương trình đào tạo;

+ Tăng cường việc quản lý kiểm định viên và kết quả đánh giá của các kiểm định viên do tổ chức KĐCLGD tuyển dụng, sử dụng; bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ kiểm định viên và đánh giá viên; bố trí quan sát viên tham gia cùng các đoàn đánh giá ngoài; thực hiện đúng quy trình KĐCLGD; bám sát mốc chuẩn tham chiếu trong hướng dẫn đánh giá chất lượng CSGD và chương trình đào tạo; thực hiện các hoạt động đánh giá, công nhận bảo đảm công bằng, khách quan;

+ Chú trọng thực hiện việc tư vấn, khuyến nghị cho các CSGD các giải pháp thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng CSGD, chương trình đào tạo;

+ Công khai kịp thời kết quả đánh giá ngoài, nội dung nghị quyết và khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD, Giấy chứng nhận KĐCLGD của CSGD và chương trình đào tạo trên trang thông tin điện tử của tổ chức KĐCLGD;

+ Nâng cao trách nhiệm giải trình của tổ chức KĐCLGD về hoạt động KĐCLGD; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định và hướng dẫn.

c) Giải pháp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác bảo đảm và KĐCLGD như Luật Giáo dục (Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018), Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; quy định về công tác bảo đảm và KĐCLGD đến các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm Quản lý Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về KĐCLGD ĐH để giám sát kết quả hoạt động trong công tác bảo đảm và KĐCLGD của các CSGD ĐH, trường CĐSP và các tổ chức KĐCLGD. Tăng cường trách nhiệm giải trình của CSGD và tổ chức KĐCLGD;

- Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra công tác bảo đảm và KĐCLGD đối với các CSGD và các tổ chức KĐCLGD.

Bộ GDĐT trân trọng thông báo kết luận của Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn để các đơn vị biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c và c/d);
- Các đơn vị liên quan thuộc Bộ GDĐT (để t/h);
- Các CSGD ĐH, CĐSP, trường CĐ có ĐTGV (để t/h);
- Các tổ chức KĐCLGD (để t/h);
- Cục Đào tạo - Bộ Công an;
- Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng;
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Cục QLCL.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Quang Nam
Trần Quang Nam

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 12 năm 2020

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Kế hoạch số 1684/TB-BGDĐT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT
Kết luận của Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn tại HN tổng kết công tác bảo đảm và
KĐCLGDĐH, CĐSP giai đoạn 2011 - 2020.¹

Kính chuyên²:	Giám đốc
Ý kiến của Ban Giám đốc³:	<i>Ke: BGD G.1.1-2 Ph.ĐT B.ĐNL*</i>
Thời hạn hoàn thành:	<i>29 T.Đ</i>
Ý kiến của lãnh đạo đơn vị chủ trì thực hiện⁴:	
Thời hạn hoàn thành:	
Ý kiến của lãnh đạo đơn vị phối hợp thực hiện⁵:	
Thời hạn hoàn thành:	
Ý kiến đề xuất của người giải quyết⁶:	

¹ Ghi tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; cơ quan (tổ chức) ban hành và trích yếu nội dung của văn bản đến.

² Phần này dành cho CVP ĐHĐN: ghi rõ tên của thành viên Ban Giám đốc sẽ cho ý kiến chỉ đạo đối với văn bản đến này

³ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của Ban Giám đốc ĐHĐN giao đơn vị, cá nhân chủ trì; các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có); thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến phân phối, giải quyết, ký tên.

⁴ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của lãnh đạo đơn vị, cá nhân chủ trì giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến, ký tên.

⁵ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của lãnh đạo đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến, ký tên.

⁶ Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân và ngày tháng đề xuất ý kiến, ký tên.